

Mẫu số 01 A  
KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN NĂM 2019  
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2018 đến 31 tháng 10 năm 2019)

Số T T	Đơn vị	Hình sự											Dân sự					Hôn nhân & gia đình						
		Thụ lý		GQ		Tỷ lệ (%)		Chất lượng giải quyết		XX Lưu động	Số vụ trả hồ sơ VKS		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải Thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải thành
		Vụ	BC	Vụ	BC	Vụ	BC	Sửa do lỗi Chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan		Chấp nhận	Không chấp nhận				Sửa do lỗi Chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan	
<b>I</b>	<b>TAND tỉnh</b>	<b>158</b>	<b>253</b>	<b>135</b>	<b>224</b>	<b>85,4%</b>	<b>88,5%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>18</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>89</b>	<b>54</b>	<b>60,7%</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>4</b>	<b>116</b>	<b>69</b>	<b>59,5%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>27</b>
1	Sơ thẩm	42	77	32	62	76,2%	80,5%			1	2	3	49	24	49,0%	2	4	4	97	51	52,6%			27
2	Phúc thẩm	116	176	103	162	88,8%	92,0%			17			40	30	75,0%		2		19	18	94,7%			
<b>II</b>	<b>TAND cấp huyện</b>	<b>458</b>	<b>698</b>	<b>392</b>	<b>595</b>	<b>85,6%</b>	<b>85,2%</b>	<b>24</b>	<b>2</b>	<b>36</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>494</b>	<b>335</b>	<b>67,8%</b>	<b>9</b>	<b>2</b>	<b>164</b>	<b>1.626</b>	<b>1.373</b>	<b>84,4%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1.140</b>
1	Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch	57	108	44	84	77,2%	77,8%	1	0	6	0	0	54	44	81,5%	1		8	153	131	85,6%			101
2	Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa	48	56	43	50	89,6%	89,3%	7	1	3	0	0	39	15	38,5%			5	119	100	84,0%			70
3	Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh	38	49	32	39	84,2%	79,6%	0	0	2	1	1	44	30	68,2%			19	142	134	94,4%			113
4	Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch	90	130	81	121	90,0%	93,1%	7	0	11	2	0	56	42	75,0%	2		19	275	234	85,1%			219
5	Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn	54	82	47	72	87,0%	87,8%	3	0	5	0	0	61	41	67,2%		2	19	176	144	81,8%			109
6	Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa	33	41	30	38	90,9%	92,7%	0	0	2	0	0	44	27	61,4%	3		14	91	71	78,0%			45
7	Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy	62	107	55	92	88,7%	86,0%	0	0	0	0	1	40	28	70,0%			14	270	221	81,9%			175
8	Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới	76	125	60	99	78,9%	79,2%	6	1	7	2	2	156	108	69,2%	3		66	400	338	84,5%			308
	<b>TỔNG I+II</b>	<b>616</b>	<b>951</b>	<b>527</b>	<b>819</b>	<b>85,6%</b>	<b>86,1%</b>	<b>24</b>	<b>2</b>	<b>54</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>583</b>	<b>389</b>	<b>66,7%</b>	<b>11</b>	<b>8</b>	<b>168</b>	<b>1.742</b>	<b>1.442</b>	<b>82,8%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1.167</b>

Quảng Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2019

Người tổng hợp

CHÁNH ÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân

Nguyễn Thanh Xuân



MẪU SỐ 01 B  
KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN NĂM 2019  
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2018 đến 31 tháng 10 năm 2019)

Số T T	Đơn vị	KDTM						Lao động						Hành chính					
		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải Thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Đổi thoại thành công
					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan	
<b>I</b>	<b>TAND tỉnh</b>	<b>18</b>	<b>13</b>	<b>72,2%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>19</b>	<b>16</b>	<b>84,2%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Sơ thẩm	6	5	83,3%			1	0	0	0,0%				19	16	84,2%			0
2	Phúc thẩm	12	8	66,7%				1	0	0,0%				0	0	0,0%			
<b>II</b>	<b>TAND cấp huyện</b>	<b>98</b>	<b>73</b>	<b>74,5%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>47</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>100,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch	0	0	0,0%			0	0	0	0,0%				0	0	0,0%			
2	Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa	3	2	66,7%			2	0	0	0,0%				0	0	0,0%			
3	Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh	7	4	57,1%			3	0	0	0,0%				1	0	0,0%			
4	Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch	2	2	100,0%			0	1	1	100,0%				0	0	0,0%			
5	Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn	11	8	72,7%			7	0	0	0,0%				0	0	0,0%			
6	Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa	1	0	0,0%			0	0	0	0,0%				0	0	0,0%			
7	Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy	3	1	33,3%			0	0	0	0,0%				0	0	0,0%			
8	Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới	71	56	78,9%			35	1	1	100,0%			1	2	0	0,0%			
	<b>TỔNG I+II</b>	<b>116</b>	<b>86</b>	<b>74,1%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>48</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>66,7%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>22</b>	<b>16</b>	<b>72,7%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Quảng Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2019

Người tổng hợp

CHÁNH ÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân

Nguyễn Thanh Xuân



KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN NĂM 2019

(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2018 đến 31 tháng 10 năm 2019)

Số T T	Đơn vị	Phá sản			Áp dụng BPHC tại Tòa			Số vụ án quá hạn luật định		Số phiên tòa rút kinh ngiệm	Số bản án được công khai	Số vụ ủy thác tư pháp đã thực hiện	TỔNG SỐ				TỔNG SỐ		
		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Đã giải quyết	Chưa giải quyết				Án bị sửa do lỗi chủ quan	Tỷ lệ (%)	Án bị hủy do lỗi chủ quan	Tỷ lệ (%)	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>TAND tỉnh</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>9</b>	<b>279</b>	<b>43</b>	<b>2</b>	<b>0,70%</b>	<b>6</b>	<b>2,09%</b>	<b>401</b>	<b>287</b>	<b>71,6%</b>
1	Sơ thẩm	0	0	0,0%			0,0%					43	2	1,56%	4	3,13%	213	128	60,1%
2	Phúc thẩm	0	0	0,0%			0,0%						0	0,00%	2	1,26%	188	159	84,6%
<b>II</b>	<b>TAND cấp huyện</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0,0%</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>100,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>25</b>	<b>1.810</b>	<b>70</b>	<b>33</b>	<b>1,51%</b>	<b>4</b>	<b>0,18%</b>	<b>2.688</b>	<b>2.180</b>	<b>81,1%</b>
1	Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch	0	0	0,0%	0	0	0,0%			3	202		2	0,91%	0	0,00%	264	219	83,0%
2	Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa	0	0	0,0%	1	1	100,0%			5	137		7	4,35%	1	0,62%	210	161	76,7%
3	Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh	0	0	0,0%	0	0	0,0%			4	198		0	0,00%	0	0,00%	232	200	86,2%
4	Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch	0	0	0,0%	3	3	100,0%			0	289	17	9	2,48%	0	0,00%	427	363	85,0%
5	Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn	0	0	0,0%	0	0	0,0%			2	208	23	3	1,25%	2	0,83%	302	240	79,5%
6	Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa	0	0	0,0%	0	0	0,0%			0	117		3	2,34%	0	0,00%	169	128	75,7%
7	Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy	0	0	0,0%	0	0	0,0%			4	181		0	0,00%	0	0,00%	375	305	81,3%
8	Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới	2	0	0,0%	1	1	100,0%			7	478	30	9	1,60%	1	0,18%	709	564	79,5%
	<b>TỔNG I+II</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0,0%</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>100,0%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>34</b>	<b>2.089</b>	<b>113</b>	<b>35</b>	<b>1,42%</b>	<b>10</b>	<b>0,41%</b>	<b>3.089</b>	<b>2.467</b>	<b>79,9%</b>

Quảng Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2019

Người tổng hợp

CHÁNH ÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân

Nguyễn Thanh Xuân

